

Số: 431 /TTYT-KD

V/v báo giá dịch vụ kiểm định,
hiệu chuẩn thiết bị y tế

Thanh Hà, ngày 11 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các doanh nghiệp kiểm định, hiệu chuẩn TBYT tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về Quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về Quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động - thương binh và xã hội ban hành danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 ban hành iêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học;

Trung tâm Y tế Thanh Hà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 của Trung tâm Y tế Thanh Hà

1. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Họ và tên: Nguyễn Thị Mai
- Chức vụ: Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế
- Số điện thoại: 098 5599616
- Địa chỉ: 209 Trần Nhân Tông, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng
- Email: kduocbvth@gmail.com

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Hình thức tiếp nhận báo giá: trực tiếp (bản cứng) và email (file PDF có dấu)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ thời điểm phát hành đến trước 10:00 ngày 17 tháng 8 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận báo giá.

4. Nội dung báo giá: Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị y tế sau

STT	Tên trang thiết bị	Ký hiệu (Model); Hãng sản xuất	Nước SX	Đơn vị	Số lượng
1	Máy gây mê kèm thở (Máy gây mê+ Máy thở)	SL-210;SS-1200	SHIN-EI INDUSTRIES/ SANKO MANUFACTURING / Nhật Bản	Cái	1
2	Máy gây mê kèm thở	A7	Trung Quốc	Cái	1
3	Máy đốt điện cao tần	Excell NHP350/D	Alsa/ Ý	Cái	1
4	Cân điện tử			Cái	1
5	Máy điện tim 6 cần ECG-1250JK	ECG - 1250K	IHON KOHDEN/ Nhật Bản	Cái	1
6	Máy điện tim 6 kênh	ECG-1250K	NIHON KOHDEN CORPORATION/ Nhật Bản	Cái	1
7	Máy điện tim 6 kênh	FX-8200	Fukuda Denshi Co, Ltd/ Nhật Bản	Cái	1
8	Máy điện tim 6 kênh	FX-8200, Fukuda Denshi Co, Ltd	Nhật Bản	Cái	1
9	Máy điện tim 6 kênh	ECG-1250K; Nihon Kohden	Nhật Bản	Cái	1
10	Máy điện não đồ kỹ thuật số 18 kênh (16 kênh điện não + 2 kênh điện tim)	KT-88; Contec - Trung Quốc	Trung Quốc	Cái	1
11	Huyết áp kế lò xo			Cái	32
12	Huyết áp kế điện tử			Cái	7
13	Nhiệt kế tự ghi			Cái	3
14	Nồi hấp uớt tự động	ES - 315	Tomy - Nhật Bản	Cái	1
15	Nồi hấp uớt tiệt trùng	BKQ-Z100I	Biobase, Trung Quốc	Cái	1
16	Hệ thống khí Oxy			Hệ thống	1
17	Quầy lạnh bảo quản Vaccin	TCW 4000AC, Dometic	Bi	Cái	1
18	Quầy lạnh bảo quản Vaccin	TCW 4000AC, Dometic	Bi	Cái	1

19	Quầy lạnh bảo quản Vacxin	VLS 400 AAC, Vestfrost	Denmark	Cái	1
20	Quầy lạnh bảo quản Vacxin	TCW 3000, Dometic	Bỉ	Cái	1
21	Quầy lạnh bảo quản Vacxin	HBC200,OSLY YK	Trung quốc	Cái	1
22	Quầy lạnh bảo quản Vacxin	Haier.HYC-610 HYC.940	Trung quốc	Cái	1
23	Tủ an toàn sinh học Biobase TQ	11231BBC86	Trung Quốc	Cái	1
24	Tủ bảo quản dược phẩm, sinh phẩm	HYC-360	Haier, Trung Quốc	Cái	1
25	Tủ bảo quản dược phẩm, sinh phẩm	HYC-260	Trung Quốc	Cái	1
26	Micropipet 100-1000 μ			Cái	2
27	Micropipet 10-100 μ			Cái	3
28	Micropipet 5-50 μ			Cái	5
29	Máy ly tâm đa năng 4000 vòng/ phút	2420	Kubota/ Nhật Bản	Cái	2
30	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động 50 test/h	VIDAS	BIOMERIEUX SA - PHÁP	Cái	1
31	Máy xét nghiệm huyết học 28 thông số	XN-330	SYSMEX CORPORATION / Nhật Bản	Cái	1
32	Máy phân tích huyết học tự động 18 TS	MEK-6420K	Nihon Kohden/Nhật Bản	Cái	1
33	Máy phân tích huyết học tự động 18 TS	MEK-6420K	Nihon Kohden/Nhật Bản	Cái	1
34	Máy phân tích huyết học tự động	Celldiff-360; Fortress Diagnostic	Fortress Diagnostic/ Anh	Cái	1
35	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động hoàn toàn	Monacrh-400	Fortress Diagnostic/ Anh	Cái	1
36	Máy phân tích sinh hóa tự động	CS-680; Dirui Industrial Co., Ltd	Trung Quốc	Cái	1
37	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	LIDA 800; Linear Chemicals	Tây Ban Nha	Cái	1
38	Máy sinh hóa tự động hoàn toàn Mindray/Trung Quốc	BS 200E	Trung Quốc	Cái	1
39	Máy phân tích Protein (HbA1C)	MISPA i3	Agppe Diagnostics Ltd/Ấn Độ - sản xuất	Cái	1

			cho Agppe Diagnostics Switzerland GmbH/ Thụy Sĩ		
40	Máy phân tích protein(HbA1C	FS-113	Wondfo/Trung Quốc	Cái	1
41	Máy phân tích nước tiểu 10 thông số	Clinitek Status	Siemens; Mỹ	Cái	1
42	Máy phân tích nước tiểu 10 thông số	Clinitek Status	Siemens; Mỹ	Cái	1
43	Máy siêu âm doppler màu 4D 4 đầu dò	Prosound α6	Hitachi, Ltd / Nhật Bản	Cái	1
44	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò kèm máy in có xe đẩy	LOGIQ-200	Mỹ	Cái	1
45	Máy siêu âm 4D màu GE/Mỹ	Voluson P8	Hàn Quốc	Cái	1
46	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	PVM-2701; WS-201P	NIHON KOHDEN CORPORATION, Nhật Bản	Cái	1
47	Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số (có theo dõi EtCo2)	BSM-3562	NIHON KOHDEN/ Nhật Bản	Cái	1
48	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	CETUS X12	Đức	Cái	1
49	Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số	DB 9000; BIONET	Hàn Quốc	Cái	1
50	Đầu đọc EtCO ₂ cho máy Monitor - Nihon Kohden	BSM - 4101K	Nihon Kohden/ Nhật Bản	Cái	1
51	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	PVM-2701; WS-201P	NIHON KOHDEN CORPORATION, Nhật Bản	Cái	1
52	Monitor sản khoa	BT 350	Bistos/ Hàn Quốc	Cái	1
53	Monitor sản khoa hai chức năng	MT-610	Nihon Kohden; Nhật Bản	Cái	1
54	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	CETUS X12	Axcent/ Đức	Cái	1
55	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	CETUS X12	Axcent/ Đức	Cái	1
56	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	CETUS X12	Đức	Cái	1
57	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	CETUS X12	Axcent; Đức	Cái	1
58	Monitor theo dõi bệnh nhân (treo tường)	New Vision 700;	NewTech- USA/ Trung Quốc	Cái	1

59	Monitor theo dõi bệnh nhân (treo tường)	New Vision 700;	NewTech- USA/ Trung Quốc	Cái	1
60	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	BSM-2301K	Nihon Kohden/ Nhật Bản	Cái	1
61	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	PVM-2701; WS-201P	NIHON KOHDEN CORPORATION/ Nhật Bản	Cái	1
62	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số OMNI - II	OMNI- II	Infinium/ Mỹ	Cái	1
63	Monitor theo dõi bệnh nhân	IM12	Trung Quốc	Cái	1
64	Bơm tiêm điện	TE-SS731	Nhật Bản	Cái	10

5. Đơn giá nêu trong báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí thực hiện dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị nêu trên tại Trung tâm Y tế Thanh Hà.

Trung tâm Y tế Thanh Hà kính đề nghị các doanh nghiệp có năng lực trong lĩnh vực kiểm định, hiệu chuẩn tham gia báo giá./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu: VT; KD.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Hải Quân